

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**BIÊN BẢN**

**Thông nhất kết quả rà soát, xác định diện tích vùng dự kiến phát triển  
cây Mắc ca đến năm 2025 trên địa bàn huyện Tuần Giáo.**

Thực hiện Quyết định số 57/QĐ-UBND ngày 15/01/20201 của UBND tỉnh Điện Biên về việc ban hành Chương trình giải pháp chỉ đạo điều hành thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng - an ninh và dự toán ngân sách năm 2021;

Căn cứ văn bản số 424/SNN-LN ngày 12/3/2021 của Sở Nông nghiệp và PTNT về việc phối hợp xây dựng Đề án phát triển cây Mắc ca trên địa bàn tỉnh.

Căn cứ văn bản số 304/UBND-NN ngày 17/3/2021 của UBND huyện Tuần Giáo về việc phối hợp xây dựng Đề án phát triển cây Mắc ca.

Hôm nay, vào hồi 16 giờ ngày 8/4/2021, tại phòng Nông nghiệp huyện Tuần Giáo

**I. Thành phần làm việc gồm**

**1. Đại diện phòng Nông nghiệp huyện Tuần Giáo**

- Ông: Phạm Hữu Chiến                      - Chức vụ: Phó trưởng phòng

**2. Trung tâm quy hoạch và thiết kế Nông, Lâm nghiệp**

- Ông: Lã Văn Nguyên                      - Chức vụ: Cán bộ kỹ thuật

- Ông: Lò Văn Chiêng                      - Chức vụ: Cán bộ kỹ thuật

**3. Đại diện phòng TN&MT huyện Tuần Giáo**

- Ông: Chiu Hải Dương                      - Chức vụ: Phó trưởng phòng

**4. Đại diện Ban quản lý rừng phòng hộ huyện Tuần Giáo**

- Ông: Lò Văn Mong                      - Chức vụ: Quản lý bảo vệ rừng viên

**5. Đại diện hạt kiểm lâm huyện Tuần Giáo**

- Ông: Đinh Văn Cường                      - Chức vụ: Hạt trưởng

- Ông: Bạc Cầm Sơn                      - Chức vụ: Kiểm lâm viên

**II. Nội dung làm việc**

Thông nhất kết quả rà soát, diện tích vùng dự kiến lập đề án phát triển cây Mắc ca đến năm 2025 trên địa bàn huyện Tuần Giáo.



### III. Kết quả làm việc

Từ ngày 26/03/2021 đến ngày 8/4/2021, các đơn vị liên quan đã tiến hành rà soát, xác định tại thực địa vùng dự kiến lập đề án phát triển cây Mắc ca đến năm 2025 trên địa bàn các xã thuộc huyện Tuần Giáo với kết quả như sau.

- Tổng số xã rà soát lập đề án phát triển cây Mắc Ca là 13/19 xã thị trấn.
- Diện tích vùng rà soát lập đề án phát triển cây Mắc ca là: 17.688,47 ha.

Cụ thể như sau:

- + Xã Nà Sáy là: 795,82 ha;
- + Xã Mùn Chung là: 622,29 ha;
- + Xã Mường Khong là: 2.704,26 ha;
- + Xã Mường Thín là: 1.686,29 ha;
- + Xã Nà Tông là: 823,49 ha;
- + Xã Phình Sáng là: 1.641,93 ha;
- + Xã Pú Xi là: 2.741,64 ha;
- + Xã Quài Nưa là: 496,81 ha;
- + Xã Ta Ma là: 1.288,91 ha;
- + Xã Mường Mùn là: 1.642,9 ha;
- + Xã Quài Tở là: 1.280,33 ha;
- + Xã Rạng Đông là: 844,51 ha;
- + Xã Pú Nhung là: 1.119,29 ha;
- + Huyện Tuần Giáo, tỉnh Điện Biên.

- Loại đất:

+ Đất quy hoạch lâm nghiệp: đất rừng phòng hộ 6.368,35 ha; đất rừng sản xuất 3.561,66 ha

+ Đất ngoài quy hoạch lâm nghiệp 7.758,46 ha

- Hiện trạng sử dụng đất:

+ Đất trồng DT1, DT2 là: 6.875,39 ha

+ Đất canh tác nương rẫy là: 10.813,08 ha

- Hiện trạng sử dụng đất: DT1, DT2, NN

- Tình hình quản lý sử dụng đất: Hộ gia đình

*(chi tiết có biểu 02 kèm theo)*

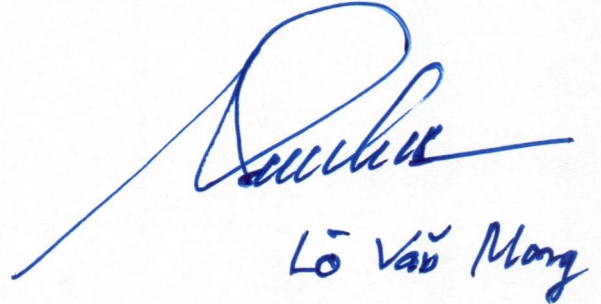
Trên đây là Biên bản thống nhất kết quả rà soát, xác định vùng dự kiến lập đề án phát triển cây Mắc ca trên địa bàn huyện Tuần Giáo, tỉnh Điện Biên.

Biên bản được lập thành 5 bản và thông qua cho các thành phần cùng nghe và nhất trí ký tên./.

**Đại diện Trung tâm QH & TK NLN**

**Ban quản lý RPH Tuần Giáo**

  
Lê Văn Nguyễn

  
Lỗ Văn Mạnh

**Đại diện Hạt kiểm lâm huyện**

**Đại diện phòng TN&MT**



  
Đinh Văn Cường



  
Châu Hải Dương

**Đại diện phòng Nông nghiệp**



  
Phạm Hữu Chiến



**Biểu 02: rà soát, xác định vùng dự kiến lập đề án phát triển cây Mắc ca huyện Tuần Giáo đến năm 2025**

STT	Xã	Vùng dự kiến phát triển cây Mắc ca đến năm 2025												Ghi chú		
		Trong quy hoạch 3 loại rừng											Ngoài QH 3 loại rừng			
		Quy hoạch rừng phòng hộ				Quy hoạch rừng sản xuất				Hiện trạng sử dụng	Diện tích (ha)	Hiện trạng sử dụng			Hiện trạng quản lý	
		Tổng (ha)	Hiện trạng sử dụng		Hiện trạng quản lý	Diện tích (ha)	Hiện trạng sử dụng		Hiện trạng quản lý							
DT1	DT2		NN	DT1			DT2	NN		Đã giao cho CDDC, HGD, cá nhân	Chưa giao					
<b>1</b>	<b>Tổng cộng</b>	<b>17.688,47</b>	<b>9.930,01</b>	<b>6.368,35</b>	<b>2.871,59</b>	<b>100,29</b>	<b>3.396,47</b>		<b>3.561,66</b>	<b>1.850,44</b>	<b>82,71</b>	<b>1.628,51</b>		<b>7.758,46</b>		
1	Xã Nà Sáy	795,82	641,97	203,12	203,12				438,85	413,87		24,98		153,85	DT1,NN	
2	xã Mùn Chung	622,29	299,52						299,52	155,31	19,46	124,75		322,77	DT1,DT2,NN	
3	xã Mường Khong	2.704,26	1.682,70	1.233,50	227,05	27,13	979,32		449,20	167,42	2,21	279,57		1.021,56	DT1,NN	
4	xã Mường Thín	1.686,29	1.686,29	1.238,27	592,30		645,97		448,02	271,97		176,05				
5	xã Nà Tông	823,49	179,13						179,13	96,24	14,79	68,10		644,36	DT1,DT2,NN	
6	xã Phình Sáng	1.641,93	384,18	75,28	55,39		19,89		308,90	55,38		253,52		1.257,75	DT1,NN	
7	xã Pú Xi	2.741,64	1.832,89	1.491,83	963,45		528,38		341,06	249,10		91,96		908,75	DT1,NN	
8	xã Quài Nưa	496,81	436,93	182,69	75,89	22,70	84,10		254,24	58,12	19,83	176,29		59,88	DT2,NN	
9	xã Ta Ma	1.288,91	92,17	92,17	5,58		86,59							1.196,74	DT1,NN	
10	xã Mường Mùn	1.642,90	1.212,82	845,73	637,28	1,97	206,48		367,09	312,96	15,23	38,90		430,08	DT1,NN	
11	xã Quài Tờ	1.280,33	587,62	463,31	26,19	24,48	412,64		124,31	8,65	4,81	110,85		692,71	DT1,DT2,NN	
12	xã Rạng Đông	844,51	503,97	317,16	61,73		255,43		186,81	44,35		142,46		340,54	DT1,NN	
13	xã Pú Nhung	1.119,29	389,82	225,29	23,61	24,01	177,67		164,53	17,07	6,38	141,08		729,47	DT1,DT2,NN	

**\*Ghi chú:**

- Vùng dự kiến phát triển cây Mắc ca: là các diện tích đất trống, đất chưa có rừng, phải có độ cao dưới 1.200 m so với mặt nước biển, địa hình tương đối bằng phẳng, độ dốc dưới 25°
- Hiện trạng sử dụng: đất canh tác nương rẫy, đất trống
- Hiện trạng quản lý: UBND xã; hộ gia đình, cá nhân; cộng đồng dân cư